

Số: 76/2021/QĐST - HNGĐ

*K, ngày 11 tháng 6 năm 2021.*

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN  
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ  
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN K, TỈNH HOÀ BÌNH**

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số: 84/2021/TLST-HNGĐ ngày 05 tháng 05 năm 2021, giữa:

- Nguyên đơn: Anh Bùi Văn Th, sinh năm 1991;
- Bị đơn: Chị Bùi Thị Th, sinh năm 1992;

Đều trú tại: xóm T, xã X (trước là xã Tr), huyện K, tỉnh Hòa Bình.

Căn cứ vào điều 212 và điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào điều 55 luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 03 tháng 6 năm 2021.

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và hoà giải thành của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 03 tháng 6 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện không vi phạm điều cấm của pháp luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Anh Bùi Văn Th, sinh năm 1991 và chị Bùi Thị Th, sinh năm 1992, đều trú tại: xóm T, xã X (trước là xã Tr), huyện K, tỉnh Hòa Bình.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Anh Bùi Văn Th và chị Bùi Thị Th thuận tình ly hôn.
- Về con chung: Không có, nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.
- Về tài sản chung: Không có, nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về công nợ chung: Anh Bùi Văn Th và chị Bùi Thị Th xác nhận không có, nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Anh Bùi Văn Th tự nguyện chịu toàn bộ án phí ly hôn sơ thẩm bao gồm cả phần án phí của chị Hường là 150.000đ (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*), được đối trừ vào tiền tạm ứng án phí anh đã nộp là 300.000<sup>d</sup> (*Ba trăm nghìn đồng*) theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0000633, ngày 05/5/2021, tại Chi cục thi hành án dân sự huyện K, tỉnh Hòa Bình, anh Thoại được hoàn lại 150.000đ (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh HB;
- VKSND huyện K;
- VKSND tỉnh HB;
- Chi cục THADS huyện K;
- UBND xã X;
- Các đương sự.
- Lưu HS.

**THẨM PHÁN**

**Nguyễn Thị Đà Giang.**

